

QUYẾT ĐỊNH CHẤP THUẬN ĐIỀU CHỈNH CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ
Dự án xây dựng trụ sở, văn phòng làm việc và trung tâm trưng bày, bán
sản phẩm cơ khí xây dựng của Công ty TNHH Kiều Trinh
(Cấp lần đầu ngày 08 tháng 11 năm 2016)
(Điều chỉnh lần thứ nhất: ngày 23 tháng 8 năm 2025)

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

Căn cứ Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
Căn cứ Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;
Căn cứ Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư;
Căn cứ Thông tư 25/2023/TT-BKHĐT ngày 31/12/2023 sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư;
Căn cứ Quyết định số 3693/QĐ-UBND ngày 08/11/2016 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc quyết định chủ trương đầu tư Dự án xây dựng trụ sở, văn phòng làm việc và trung tâm trưng bày, bán sản phẩm cơ khí xây dựng của Công ty TNHH Kiều Trinh;
Căn cứ văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư và hồ sơ kèm theo của Công ty TNHH Kiều Trinh (Nhà đầu tư);
Xét báo cáo thẩm định số 26/BC-STC ngày 24/7/2025 của Sở Tài chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư cho dự án chủ trương đầu tư Dự án xây dựng trụ sở, văn phòng làm việc và trung tâm trưng bày, bán sản phẩm cơ khí xây dựng đã được UBND tỉnh Vĩnh Phúc (cũ) quyết định chủ trương đầu tư tại Quyết định số 3693/QĐ-UBND ngày 08/11/2016 với những nội dung điều chỉnh như sau:

1. Nội dung điều chỉnh thứ nhất: Thông tin Nhà đầu tư quy định tại Quyết định số 3693/QĐ-UBND ngày 08/11/2016 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc (cũ) được cập nhật lại như sau:

“- Tên doanh nghiệp: Công ty TNHH Kiều Trinh.

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 2500298846 do Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch Đầu tư tỉnh Vĩnh Phúc (cũ) cấp lần đầu ngày 25/02/2008, đăng ký thay đổi lần thứ 11 ngày 16/9/2021.

- Địa chỉ trụ sở chính: khu HC 15, phường Liên Bảo, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc (nay là phường Vĩnh Phúc, tỉnh Phú Thọ)

- Người đại diện theo pháp luật: Ông Kiều Văn Khởi; sinh ngày 03/9/1974; Căn cước công dân số 001074669783 do Cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 06/9/2021; Địa chỉ thường trú và chỗ ở hiện tại: KDC số 2 phường Liên Bảo, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc (nay là phường Vĩnh Phúc, tỉnh Phú Thọ); Chức vụ: Giám đốc.

2. Nội dung điều chỉnh thứ hai: Nội dung Quy mô dự án quy định tại khoản 3 Điều 1 Quyết định số 3693/QĐ-UBND ngày 08/11/2016 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc (cũ) được điều chỉnh như sau:

“2.1. Quy mô kinh doanh: Trưng bày và kinh doanh tổng hợp các sản phẩm cơ khí: 16.000 sản phẩm/năm; sản phẩm lĩnh vực xây dựng 10.000 sản phẩm/năm”.

2.2. Quy mô xây dựng:

- Giai đoạn 1: Nhà văn phòng làm việc 03 tầng, diện tích xây dựng 160m² kết hợp nhà trưng bày, bán sản phẩm 01 tầng, diện tích xây dựng 814m²; nhà ăn ca 01 tầng diện tích xây dựng 100m²; nhà ăn ca 01 tầng diện tích xây dựng 100m²; Các công trình phụ trợ.

- Giai đoạn 2: Nhà quầy hàng 01 tầng, diện tích xây dựng 160m².

3. Nội dung điều chỉnh thứ ba: Nội dung Diện tích sử dụng đất quy định tại khoản 5 Điều 1 Quyết định số 3693/QĐ-UBND ngày 08/11/2016 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc (cũ) được điều chỉnh như sau:

“Diện tích sử dụng đất: Khoảng 2.430m².”

4. Nội dung điều chỉnh thứ tư: Nội dung Tổng vốn đầu tư quy định tại khoản 6 Điều 1 Quyết định số 3693/QĐ-UBND ngày 08/11/2016 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc (cũ) được điều chỉnh như sau:

“Tổng vốn đầu tư: 23,801 tỷ đồng (*Hai mươi ba tỷ, tám trăm linh một triệu đồng*), trong đó:

a) Giai đoạn 1: Vốn đầu tư là 22,736 tỷ đồng (*Hai mươi hai tỷ, bảy trăm ba mươi sáu triệu đồng*), gồm:

- Vốn góp của nhà đầu tư: vốn góp để thực hiện dự án là 07 tỷ đồng (*Bảy tỷ đồng*).

- Vốn huy động: 15,736 tỷ đồng (*Mười lăm tỷ, bảy trăm ba mươi sáu triệu đồng*).

b) Giai đoạn 2: Vốn đầu tư là 1,065 tỷ đồng (*Một tỷ, không trăm sáu mươi lăm triệu đồng*).

- Vốn góp của nhà đầu tư: Không.

- Vốn vay: 1,065 tỷ đồng (*Một tỷ, không trăm sáu mươi lăm triệu đồng*)”.

5. Nội dung điều chỉnh thứ năm: Nội dung Tiến độ thực hiện dự án quy định tại khoản 8 Điều 1 Quyết định số 3693/QĐ-UBND ngày 08/11/2016 của UBND tỉnh (cũ) được điều chỉnh như sau:

a) Tiến độ góp vốn và huy động các nguồn vốn:

- Tiến độ góp vốn: Nhà đầu tư đã góp 4 tỷ đồng và 3 tỷ đồng còn lại được góp trong thời gian 90 ngày kể từ ngày được chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư.

- Tiến độ huy động vốn (vay ngân hàng): 16,801 tỷ đồng, huy động theo tiến độ thực hiện dự án.

b) Tiến độ xây dựng cơ bản và đưa công trình vào hoạt động hoặc khai thác vận hành hoặc khai thác vận hành: Dự án đi vào hoạt động sau 24 tháng kể từ ngày được chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư.

- Giai đoạn 1:

- + Hoàn thiện các thủ tục về đầu tư: từ tháng 1 đến tháng thứ 3 kể từ ngày được chấp thuận điều chỉnh.

- + Hoàn thiện các thủ tục về chuyển mục đích sử dụng đất và thuê đất, xây dựng và phòng cháy chữa cháy: Từ tháng thứ 4 đến tháng thứ 10, kể từ ngày được chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư.

- + Khởi công, xây dựng các công trình (Nhà văn phòng làm việc + Nhà trưng bày, bán sản phẩm; Nhà ăn ca; Nhà bảo vệ), lắp đặt thiết bị: Từ tháng thứ 11 đến hết tháng thứ 19, kể từ ngày được chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư.

- + Nghiệm thu đưa công trình vào sử dụng: Từ tháng thứ 19 đến hết tháng thứ 20, kể từ ngày được chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư.

- Giai đoạn 2:

- + Tiếp tục thực hiện đền bù giải phóng mặt bằng với diện tích 845m² còn lại; Hoàn thiện các thủ tục về chuyển mục đích sử dụng đất và thuê đất, cấp phép xây dựng: Từ tháng 1 đến tháng thứ 20 kể từ ngày được chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư.

- + Đầu tư xây dựng hạng mục còn lại: từ tháng thứ 20 đến tháng thứ 24”.

6. Các nội dung khác: Các nội dung khác của Quyết định số 3693/QĐ-UBND ngày 08/11/2016 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc (cũ) giữ nguyên giá trị pháp lý.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Trách nhiệm của Nhà đầu tư: Tiếp tục thực hiện đầy đủ các trách nhiệm tại Quyết định số 3693/QĐ-UBND ngày 08/11/2016 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc (trước đây); và thực hiện trách nhiệm sau:

1.1. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của nội dung hồ sơ và các văn bản gửi cơ quan nhà nước có thẩm quyền; tự chịu trách nhiệm huy động các nguồn vốn đầu tư theo tiến độ đã đăng ký và hiệu quả của dự án; triển khai dự án đảm bảo đúng các quy định về: đầu tư, kinh doanh, xây dựng, đất đai, môi trường, phòng chống cháy nổ, vệ sinh an toàn lao động... và các vấn đề khác liên quan đến việc triển khai dự án, tuân thủ tiến độ thực hiện dự án đã được chấp thuận; xây dựng đảm bảo đúng thiết kế, sử dụng đúng công năng, mục đích của các công trình xây dựng trong phạm vi dự án, nghiêm cấm sử dụng, cho thuê công trình nhà kho trái mục đích.

1.2. Có trách nhiệm chủ động nhận dạng, phân tích, đánh giá, có biện pháp kiểm soát và giảm thiểu các tác động, rủi ro nhằm đảm bảo khả thi, hiệu quả của dự án; có trách nhiệm huy động các nguồn vốn tham gia đầu tư theo tiến độ được chấp thuận và hiệu quả của dự án, tuân thủ theo tiến độ thực hiện dự án được chấp thuận điều chỉnh, nếu dự án không tiến hành theo đúng tiến độ sẽ bị chấm dứt hoạt động theo quy định của pháp luật.

1.3. Trong quá trình thực hiện, Nhà đầu tư chủ động rà soát, cập nhật quy hoạch, quy mô, suất vốn đầu tư của dự án cho phù hợp để kịp thời xem xét, điều chỉnh cho phù hợp với quy định của pháp luật.

1.4. Nghiêm chỉnh thực hiện chế độ báo cáo theo định kỳ về trình hình thực hiện Dự án theo quy định của Luật Đầu tư; chế độ báo cáo giám sát đánh giá đầu tư theo quy định tại Nghị định số 29/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định về trình tự, thủ tục thẩm định dự án quan trọng quốc gia và giám sát, đánh giá đầu tư; chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của nội dung báo cáo và chịu mọi hậu quả phát sinh theo quy định của pháp luật hiện hành nếu không thực hiện báo cáo hay báo cáo sai sự thực.

1.5. Thực hiện nộp bổ sung số tiền ký quỹ hoặc bổ sung bảo lãnh ký quỹ của tổ chức tín dụng tương ứng với số vốn đầu tư tăng theo quy định.

2. Trách nhiệm của các cơ quan liên quan

Các Sở, ngành: Tài chính, Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường, Công Thương, Thuế tỉnh Phú Thọ, Công an tỉnh, UBND xã Bình Xuyên: Chủ động nhắc nhở, hướng dẫn kịp thời nhà đầu tư tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan, văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư; Thực hiện giám sát đầu tư thuộc trách nhiệm của cơ quan quản lý nhà nước về đầu tư (nếu có) theo quy định của Nghị định số 29/2021/NĐ-CP. Đồng thời, thực hiện một số nội dung sau:

2.1. Sở Tài chính thực hiện giám sát đánh giá đầu tư đối với dự án theo quy định của pháp luật; Hướng dẫn nhà đầu tư ký quỹ hoặc bổ sung bảo lãnh ký quỹ của tổ chức tín dụng tương ứng với số vốn đầu tư tăng theo quy định

2.2. Sở Xây dựng hướng dẫn Nhà đầu tư thực hiện thủ tục xây dựng, đảm bảo thực hiện dự án đúng theo quy hoạch đã được phê duyệt và đúng quy định của pháp luật.

2.3. Sở Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn Nhà đầu tư thực hiện các thủ tục về môi trường, đất đai theo quy định của pháp luật;

2.4. Công an tỉnh hướng dẫn Nhà đầu tư thực hiện các thủ tục về phòng cháy và chữa cháy theo quy định của pháp luật.

2.5. UBND xã Bình Xuyên hướng dẫn Nhà đầu tư trong quá trình thực hiện các thủ tục đất đai, xây dựng và các thủ tục có liên quan theo quy định của pháp luật để đáp ứng tiến độ điều chỉnh của dự án; đẩy nhanh tiến độ thực hiện thủ tục giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất đối với dự án; giám sát chặt chẽ quá trình triển khai thực hiện dự án của nhà đầu tư.

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư này có hiệu lực kể từ ngày ký và là một bộ phận không tách rời của Quyết định số 3693/QĐ-UBND ngày 08/11/2016 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc (cũ).

2. Công ty TNHH Kiều Trinh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

3. Quyết định này được lập thành 03 (ba) bản, một bản gửi cho Công ty TNHH Kiều Trinh, một bản gửi Sở Tài chính tỉnh Phú Thọ và một bản được lưu tại UBND tỉnh Phú Thọ./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH
Nguyễn Mạnh Sơn